

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Số: 1923/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Dương, ngày 26 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP
ngày 16/05/2016 của Chính phủ hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp
đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/05/2016 của Chính phủ hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 44/TTr-SKHĐT ngày 28/06/2016 về việc xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/05/2016 của Chính phủ hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Dương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/05/2016 của Chính phủ hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc và Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Đã ký: Trần Thanh Liêm**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/05/2016 của Chính phủ
về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020
trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1923 /QĐ-UBND ngày 26 /7/2016 của UBND tỉnh)

Triển khai thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ đến các ngành, các cấp, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm thống nhất về nhận thức, hành động, thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

I. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC

1. Mục tiêu

Đến năm 2020, xây dựng doanh nghiệp tỉnh Bình Dương có năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững. Có ít nhất 35.000 – 40.000 doanh nghiệp hoạt động, trong đó có khoảng 3-5% doanh nghiệp quy mô lớn, nguồn lực mạnh. Tổng sản phẩm (GDP) của các doanh nghiệp này đóng góp trong tổng GDP của tỉnh đến năm 2020 để phấn đấu đạt được.

2. Nguyên tắc

a) Doanh nghiệp có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà pháp luật không cấm.

b) Thực hiện chủ trương lấy doanh nghiệp là đối tượng phục vụ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh và phát triển để xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện những quy định của pháp luật liên quan đến doanh nghiệp.

c) Vừa đảm bảo quyền bình đẳng cho tất cả các doanh nghiệp, không phân biệt loại hình, thành phần kinh tế trong cơ hội tiếp cận các nguồn lực như: vốn, tài nguyên, đất đai... và đầu tư kinh doanh; nhưng đồng thời có những chính sách phù hợp nhằm khuyến khích, tạo điều kiện phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo và có tiềm năng tăng trưởng cao phát triển.

d) Việc ban hành và thực thi chính sách phải bảo đảm xác định rõ mỗi nhiệm vụ có một đầu mối và người chịu trách nhiệm thực hiện.

e) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước theo hướng đơn giản hóa khâu tiền kiểm, tăng cường hậu kiểm gắn với điều kiện, quy định cụ thể về công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát.

f) Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát cần bảo đảm mục tiêu ngăn chặn, phát hiện và xử lý vi phạm đồng thời hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp tuân thủ các quy định của pháp luật.

g) Không hình sự hóa quan hệ kinh tế, dân sự, đồng thời xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm pháp luật.

h) Doanh nghiệp phải nêu cao tinh thần tự hào dân tộc, ý thức tuân thủ pháp luật, thực hiện liêm chính trong kinh doanh; xây dựng văn hóa doanh nghiệp, đạo đức doanh nhân và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; cạnh tranh lành mạnh, chia sẻ và liên kết hợp tác; đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp

a) Công khai, minh bạch tất cả thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh và của các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên cổng, trang thông tin điện tử và tại các Bộ phận tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính của UBND tỉnh, các Sở, Ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì cùng các ngành có liên quan tổ chức đối thoại công khai định kỳ ít nhất hai lần/năm với cộng đồng doanh nghiệp, báo chí để kịp thời nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn.

c) Sở Thông tin và truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập, công khai và vận hành đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tiếp nhận phản ánh và hướng dẫn, giải đáp cho doanh nghiệp.

d) Sở Nội vụ chủ trì phối hợp Sở Tư pháp, Trung tâm Hành chính công tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai có hiệu quả việc thực hiện Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 23 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương. Rà soát, thống nhất đầu mối tiếp nhận và xử lý hồ sơ; hướng dẫn, giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp theo nguyên tắc khi cần yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ thì thông báo một lần bằng văn bản cho doanh nghiệp, nhà đầu tư về toàn bộ các nội dung cần phải sửa đổi, bổ sung đối với mỗi bộ hồ sơ. Thông báo phải nêu rõ yêu cầu sửa đổi, bổ sung và lý do của việc yêu cầu sửa đổi, bổ sung.

e) Sở Nội vụ chủ trì tổ chức quán triệt cán bộ công chức về đạo đức công vụ, cải cách hành chính; chống quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu; tinh thần chính quyền phục vụ và hỗ trợ doanh nghiệp. Công khai quy trình và cán bộ có trách nhiệm xử lý hồ sơ, tăng cường thanh tra công vụ; kiên quyết xử lý các cán bộ vi phạm quy trình xử lý hồ sơ, gây phiền hà cho doanh nghiệp. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về các vi phạm của công chức, viên chức trong phạm vi quản lý.

f) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua việc cung cấp các dịch vụ phát triển kinh doanh: Đào tạo, tư vấn, thông tin, thị trường...

2. Tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp sáng tạo

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Đánh giá tình hình thực hiện và hiệu quả của các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo và có tiềm năng tăng trưởng cao.

- Nghiên cứu từng bước thành lập, tổ chức và vận hành các mô hình trung tâm hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, vườn ươm doanh nghiệp, chương trình tăng tốc đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp với sự tham gia của các Hiệp hội doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp xã hội phát triển; Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua việc cung cấp các dịch vụ phát triển kinh doanh: Đào tạo, tư vấn, thông tin, thị trường...

b) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Bình Dương nghiên cứu, tham mưu xây dựng (có thẩm định, chọn lọc) các đề án hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh vào quý I năm 2017; chỉ đạo các cơ sở giáo dục đại học chú trọng đưa nội dung khởi nghiệp vào chương trình đào tạo.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Rà soát, đánh giá việc thực hiện và đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách đối với doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

- Đề xuất cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận đất đai và sử dụng có hiệu quả đất đai nông nghiệp.

d) Sở Khoa học và công nghệ sớm triển khai kế hoạch hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo sau khi đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án “hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”.

3. Nhiệm vụ bảo đảm quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp

a) Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: nghiêm túc thực hiện quy định về đất đai, xây dựng, môi trường, đăng ký kinh doanh, đầu tư và các thủ tục hành chính liên quan tạo thuận lợi cho doanh nghiệp; Rà soát các quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm để điều chỉnh, bổ sung hoặc loại bỏ cho phù hợp với thị trường và quyền kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Sở Công thương chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, Ngành:

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp để thu hút đầu tư phát triển cụm công nghiệp, tạo mặt bằng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ở vùng nông thôn;

- Kịp thời tổng hợp các kiến nghị, khó khăn và vướng mắc của doanh nghiệp trong phạm vi ngành, lĩnh vực, để xử lý hoặc chuyển tới cơ quan có thẩm quyền giải quyết;

c) Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động khuyến công: Phát huy và tạo điều kiện để nâng cao hiệu quả hoạt động của các hiệp hội ngành hàng trong tỉnh.

d) Sở Tài chính phối hợp cùng các sở, ngành có liên quan tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đẩy mạnh sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo lộ trình đã đề ra.

e) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, triển khai Chương trình phát triển tài sản trí tuệ của tỉnh giai đoạn 2016-2020. Tuyên truyền, hỗ trợ hướng dẫn doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp cận nguồn vốn Quỹ đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh.

f) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan đề xuất giải pháp công khai hóa quỹ đất chưa sử dụng, đất chưa cho thuê, cho thuê lại tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, quỹ đất nhà nước giao, cho thuê nhưng chậm đưa đất vào sử dụng. Tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận đất đai.

4. Giảm chi phí kinh doanh cho doanh nghiệp:

Các Sở, Ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một tổ chức quán triệt Nghị quyết 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 2194/KH-UBND ngày 28/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

a) Sở Tài chính chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực tài chính ngân sách.

b) Cục Thuế thực hiện tốt cơ chế một cửa trong việc xác định giá thuê đất; Công khai, đăng tải trên trang thông tin điện tử và phương tiện thông tin đại chúng về các quy định của pháp luật, cơ chế chính sách nhằm giúp các tổ chức và cá nhân, doanh nghiệp nắm rõ các cơ chế chính sách về tài chính, thuế, hải quan để các doanh nghiệp chủ động trong thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

c) Sở Giao thông - Vận tải chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đào đào công khai, minh bạch về cước và phụ cước; nghiên cứu, thực hiện các giải pháp tin học hóa nhằm nâng cao chất lượng giao thông vận tải, dịch vụ vận tải hành khách và hàng hóa.

d) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh: Rà soát, đánh giá và thực hiện các biện pháp cần thiết tạo thuận lợi hơn cho việc tuyển dụng lao động và sử dụng lao động, bảo đảm tính thống nhất và linh hoạt của thị trường lao động; Kiến nghị sửa đổi, bổ sung, đơn giản hóa các quy trình, quy định, thủ tục thu, chi trả bảo hiểm xã hội; Khuyến khích và tạo thuận lợi hơn cho khu vực tư nhân trong nước, nước ngoài và các tổ chức xã hội tham gia đào tạo nghề. Tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phát triển bền vững, đào tạo nguồn nhân lực có trình độ và chất lượng cao.

5. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp

a) Thanh tra nhà nước tỉnh, các đơn vị thanh tra chuyên ngành thực hiện thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật (không quá một lần/năm); kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng.

b) Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự.

c) Tòa án nhân dân Bình Dương: Tuân thủ chặt chẽ quy trình tố tụng hiện hành trong quá trình xử lý tranh chấp thương mại; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của tòa án cấp trên với tòa án cấp dưới, nhằm theo dõi và nắm bắt được thực tiễn hoạt động của tòa án cấp dưới, từ đó có biện pháp đôn đốc và nhắc nhở tòa án cấp dưới tuân thủ chặt chẽ các quy định về tố tụng; Tăng cường đổi mới thủ tục hành chính trong hoạt động của Tòa án nhằm công khai, minh bạch các hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp khi liên hệ công tác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trong Quý III/2016, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia ký cam kết với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, có sự chứng kiến của Ban Chỉ đạo đổi mới và phát triển doanh nghiệp tỉnh về tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp.

2. Ngoài những nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động này, các Sở, ban, ngành căn cứ trên các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 do các bộ, ngành Trung ương ban hành để chủ động xây dựng các kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

3. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn các cơ quan truyền thông đại chúng có chuyên mục tuyên truyền về nội dung Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/05/2016 và Chương trình hành động này.

4. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức quán triệt Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/05/2016 và Chương trình hành động này gắn liền với việc thực hiện hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp; khắc phục những khuyết điểm, yếu kém; phát huy những thành quả đạt được nhằm đề ra các giải pháp thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết 35/NQ-CP.

Trong quá trình triển khai thực hiện, yêu cầu thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo yêu cầu về chế độ báo cáo, tổng hợp báo cáo đầy đủ, nghiêm túc đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP và Quyết định này, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Đã ký: Trần Thanh Liêm